**Bản so sánh Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2016**

**đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 74/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 và Nghị định số 82/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội với Nghị định số 121/2016/NĐ-CP, Nghị định số 74/2020/NĐ-CP và Nghị định số 82/2021/NĐ-CP**

| **Nghị định số 121/2016/NĐ-CP, số 74/2020/NĐ-CP và số 82/2021/NĐ-CP (lấy nội dung hợp nhất)** | **Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (phần in nghiêng)** | **Lý do** |
| --- | --- | --- |
| Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP:“2. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thực hiện xếp lương theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” | Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP quy định:“2. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này không phải là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thực hiện xếp lương theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. *Khi Chính phủ giao quyền cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ xây dựng thang lương, bảng lương đối với người quản lý công ty thì thực hiện theo quy định của Chính phủ*”. | Bảo đảm đồng bộ với việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ theo Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ |
| Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 74/2020/NĐ-CP:“4. Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện, Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội loại trừ các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lợi nhuận và năng suất lao động thực hiện so với lợi nhuận và năng suất lao động thực hiện của năm trước liền kề, bao gồm: Thực hiện các nhiệm vụ an ninh, quốc phòng do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao; Nhà nước điều chỉnh giá (đối với sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá); ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp; tăng hoặc giảm vốn nhà nước; Nhà nước điều chỉnh cơ chế, chính sách hoặc yêu cầu công ty di dời, thu hẹp địa điểm sản xuất, kinh doanh ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận của công ty; thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an sinh xã hội, cân đối cung cầu cho nền kinh tế theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tiếp nhận hoặc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đối với doanh nghiệp tái cơ cấu, xử lý và tái cơ cấu nợ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đầu tư mới, mở rộng sản xuất, kinh doanh; tăng khấu hao để thu hồi vốn nhanh so với quy định của pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh và các nguyên nhân khách quan bất khả kháng khác.” | Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 74/2020/NĐ-CP được bổ sung như sau:“4. Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện, Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội loại trừ các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lợi nhuận và năng suất lao động thực hiện so với lợi nhuận và năng suất lao động thực hiện của năm trước liền kề, bao gồm: Thực hiện các nhiệm vụ an ninh, quốc phòng do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao; Nhà nước điều chỉnh giá (đối với sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá); ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp; tăng hoặc giảm vốn nhà nước; Nhà nước điều chỉnh cơ chế, chính sách hoặc yêu cầu công ty di dời, thu hẹp địa điểm sản xuất, kinh doanh ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận của công ty; thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an sinh xã hội, cân đối cung cầu cho nền kinh tế theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tiếp nhận hoặc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đối với doanh nghiệp tái cơ cấu, xử lý và tái cơ cấu nợ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đầu tư mới, mở rộng sản xuất, kinh doanh; tăng khấu hao để thu hồi vốn nhanh so với quy định của pháp luật sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; *sản xuất các sản phẩm, dịch vụ an ninh, quốc phòng mà không có doanh thu hoặc chưa có doanh thu; sản xuất các sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá hoặc khung giá nhưng chưa bù đắp đủ chi phí sản xuất thực tế, hợp lý hoặc do Nhà nước điều chỉnh giá thấp hơn so với mức giá đã ký hợp đồng, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ; được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao khối lượng sản phẩm, dịch vụ an ninh, quốc phòng tăng so với năm trước liền kề; thực hiện đề án cơ cấu lại doanh nghiệp theo quy định cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; điều chỉnh hoặc phát sinh mới trích dự phòng tổn thất tài sản; điều chỉnh chính sách hoạt động theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các Hiệp định, Hiệp ước hoặc quy định của tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên; do sự thay đổi chính sách của nước sở tại nơi công ty đầu tư các dự án; thị trường ảnh hưởng trực tiếp đến các yếu tố sản xuất đầu vào cơ bản của công ty*; thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh và các nguyên nhân khách quan bất khả kháng khác.” | Cần xác định và loại trừ các yếu tố khách quan trên nhằm bảo đảm tiền lương gắn với hiệu quả hoạt động thực sự của công ty khi thực tế đã phát sinh các yếu tố khách quan này làm ảnh hưởng lợi nhuận và năng suất lao động mà không do chủ quan của VIETTEL |
| Khoản 5 Điều 6 của Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP:“5. Trong năm 2020 và từ năm 2021 trở đi, khi thực hiện mở rộng sản xuất, kinh doanh, thực hiện Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ phải tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội hoặc nhận sáp nhập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khác do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới thì quỹ tiền lương của người lao động thực hiện như sau:a) Trường hợp tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ hoặc nhận sáp nhập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ, từ khi tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới hoặc nhận sáp nhập, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương tối đa bằng mức tiền lương tối đa bằng mức tiền lương bình quân của người lao động đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đó tại công ty chuyển giao hoặc công ty bị sáp nhập trong năm liền kề trước thời điểm chuyển giao hoặc bị sáp nhập; trường hợp mức tiền lương bình quân này thấp hơn so với mức tiền lương bình quân của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh tương tự tại công ty nhận sáp nhập thì được tính tối đa bằng mức lương bình quân trong năm liền kề ở công ty nhận sáp nhập trước thời điểm sáp nhập.b) Trường hợp phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới (ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương quy định tại khoản 1 Điều này và ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận từ Công ty mẹ quy định tại điểm a khoản này), từ khi phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân do công ty quyết định bảo đảm tương quan chung nhưng tối đa bằng tiền lương của người lao động làm nghề, công việc tương tự trong Tập đoàn.c) Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản này, công ty phải bảo đảm: hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được Đảng và Nhà nước giao; nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, có lợi nhuận và phải báo cáo Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội cho ý kiến trước khi thực hiện”. | Điểm a khoản 5 Điều 6 của Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP:“5. Trong năm 2020 và từ năm 2021 trở đi, khi thực hiện mở rộng sản xuất, kinh doanh, thực hiện Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ phải tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội hoặc nhận sáp nhập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khác do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới thì quỹ tiền lương của người lao động thực hiện như sau:a) Trường hợp tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ hoặc nhận sáp nhập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ, từ khi tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới hoặc nhận sáp nhập, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương tối đa bằng mức tiền lương bình quân của người lao động đã thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đó tại công ty chuyển giao hoặc công ty bị sáp nhập trong năm liền kề trước thời điểm chuyển giao hoặc bị sáp nhập; trường hợp mức tiền lương bình quân này thấp hơn so với mức tiền lương bình quân của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh tương tự tại công ty nhận sáp nhập thì được tính tối đa bằng mức lương bình quân trong năm liền kề ở công ty nhận sáp nhập trước thời điểm sáp nhập. Đ*ối với năm tài chính liền kề sau năm nhận sáp nhập, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động của công ty sau sáp nhập được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân của người lao động tại công ty nhận sáp nhập trước thời điểm sáp nhập.**Trường hợp sau khi nhận sáp nhập, khi công ty phát sinh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới (ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã có của công ty nhận sáp nhập, công ty bị sáp nhập và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội), quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân do công ty quyết định bảo đảm tương quan chung trong Tập đoàn.* *Sau thời gian tính từ thời điểm tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội hoặc nhận sáp nhập hoặc phát sinh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới ở công ty sau sáp nhập đến hết năm tài chính liền kề năm tiếp nhận nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh từ công ty mẹ hoặc nhận sáp nhập hoặc phát sinh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới ở công ty sau sáp nhập quy định tại đoạn 1 và đoạn 2 điểm này thì quỹ tiền lương thực hiện hằng năm của người lao động thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đó được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân thực hiện tính theo chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện so với năm trước liền kề theo nguyên tắc quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.*b) Trường hợp phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới (ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương quy định tại khoản 1 Điều này và ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận từ Công ty mẹ quy định tại điểm a khoản này), từ khi phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân do công ty quyết định bảo đảm tương quan chung nhưng tối đa bằng tiền lương của người lao động làm nghề, công việc tương tự trong Tập đoàn.*Sau thời gian tính từ thời điểm phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới đến hết năm tài chính liền kề năm phát sinh hoạt động sản xuất, kinh doanh mới, quỹ tiền lương thực hiện hằng năm của người lao động thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh này được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân thực hiện tính theo chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện so với năm trước liền kề theo nguyên tắc quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này*.c) Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện theo quy định tại *đoạn 1, đoạn 2 của điểm a, và đoạn 1 của điểm* *b* khoản này, công ty phải bảo đảm: hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được Đảng và Nhà nước giao; nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, có lợi nhuận và phải báo cáo Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội cho ý kiến trước khi thực hiện”. | Hiện tại mới có quy định về xác định quỹ tiền lương của người lao động thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh này trên cơ sở mức lương bình quân thực hiện của năm trước khi tiếp nhận hoặc nhận sáp nhập hoặc tương quan với tiền lương của người làm công việc tương tự trong Tập đoàn. Quy định này phù hợp với năm đầu tiên và năm liền kề năm đầu tiên khi tiếp nhận hoặc nhận sáp nhập hoặc phát sinh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới. Tuy nhiên, từ những năm tiếp sau, khi đã hoạt động này đã đủ năm tài chính để so sánh thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện thực hiện theo quy định trên là không phù hợp do không gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh thực tế phát sinh từ hoạt động đó. Vì vậy, cần bổ sung quy định cho phép sau khi các hoạt động sản xuất, kinh doanh này đã hoạt động tròn đủ năm tài chính để so sánh với các năm sau thì các năm tiếp theo được xác định quỹ tiền lương thực hiện gắn với lợi nhuận và năng suất lao động như quy định đối với doanh nghiệp nhà nước khác |
|  | Bổ sung khoản 6 vào Điều 6 của Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 8 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP:“*6. Đối với công ty mới thành lập hoặc đã thành lập trước đây nhưng mới quay trở lại hoạt động, quỹ tiền lương thực hiện của công ty được xác định như sau:**a) Từ khi thành lập mới hoặc mới quay trở lại hoạt động cho đến hết năm tài chính liền kề năm thành lập hoặc năm quay trở lại hoạt động, quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân do công ty xác định bảo đảm tương quan chung với mặt bằng tiền lương của người lao động trong Tập đoàn.* *b) Sau thời gian quy định tại điểm a khoản này, quỹ tiền lương thực hiện hằng năm được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân thực hiện tính theo chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện so với năm trước liền kề theo nguyên tắc quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này. Trường hợp công ty lỗ so với thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương bình quân thực hiện để tính quỹ tiền lương xác định bằng mức tiền lương bình quân trong hợp đồng lao động đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, mức lương theo ngạch, bậc, phụ cấp lương đối với sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng và tiền lương ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, tiền lương trả thêm khi làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ theo quy định của Bộ luật Lao động. Trường hợp công ty giảm lỗ so với thực hiện năm trước liền kề thì công ty căn cứ vào mức độ giảm lỗ để xác định mức tiền lương bình quân, bảo đảm tương quan chung với mặt bằng tiền lương của người lao động trong Tập đoàn và báo cáo Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội cho ý kiến trước khi thực hiện.**c) Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này, công ty phải bảo đảm nguyên tắc quy định tại điểm c khoản 5 Điều này.”.* | Hiện Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn đến năm 2025, khi thực hiện đề án này thì VIETTEL sẽ tách 05 chi nhánh để thành lập 05 công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ, chuyển đổi 02 công ty con thành công ty cổ phần do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; ngoài ra Tập đoàn có công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ đã được thành lập trước đây nhưng chưa đi vào hoạt động, nay mới bắt đầu quay trở lại hoạt động chính thức. Trong quy định hiện hành mới chỉ có quy định xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thành lập năm 2020 mà chưa có quy định đối với hai trường hợp nêu trên. Vì vậy, cần phải bổ sung quy định xác định quỹ tiền lương đối với các công ty này để làm căn cứ tính, trả lương cho người lao động |
| Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 7 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP quy định:“4. Từ năm 2021 trở đi, đối với những nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương trong giai đoạn 2016 - 2020 thì tiếp tục thực hiện đơn giá tiền lương này theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều này; đối với những nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh tiếp nhận từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với các nhiệm vụ này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này; đối với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới phát sinh (ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương quy định tại khoản 1 và ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội quy định tại khoản 2 Điều này) thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với nhiệm vụ này thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 6 Nghị định này; *đối với những công ty thành lập từ năm 2020 thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện từ năm 2021 đối với các công ty này thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều này*”. | Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 7 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP quy định:“4. Từ năm 2021 trở đi, đối với những nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương trong giai đoạn 2016 - 2020 thì tiếp tục thực hiện đơn giá tiền lương này theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều này; đối với những nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh tiếp nhận từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với các nhiệm vụ này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này; đối với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới phát sinh (ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đã được giao ổn định đơn giá tiền lương quy định tại khoản 1 và ngoài nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh mới tiếp nhận từ Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội quy định tại khoản 2 Điều này) thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện đối với nhiệm vụ này thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 6 Nghị định này; *đối với những công ty thành lập từ năm 2020 thì việc xác định quỹ tiền lương thực hiện từ năm 2021 thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều này; từ năm 2024 trở đi, quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số lao động thực tế sử dụng bình quân và mức tiền lương bình quân thực hiện tính theo chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận thực hiện so với năm trước liền kề theo nguyên tắc quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Nghị định này.”.* | Bổ sung nhằm đồng bộ, thống nhất nguyên tắc xác định quỹ tiền lương thực hiện gắn với lợi nhuận và năng suất lao động khi đã có đủ tròn năm tài chính để so sánh hiệu quả |
|  | Bổ sung khoản 5 vào Điều 7 Nghị định số 121/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2020/NĐ-CP, khoản 8 Điều 1 Nghị định số 82/2021/NĐ-CP:“*5. Đối với công ty thành lập mới từ năm 2024 trở đi, người đại diện phần vốn của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội để quyết định hoặc tham gia với Hội đồng thành viên hoặc Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông quyết định quỹ tiền lương thực hiện của công ty theo nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định này.*”. | Bổ sung nhằm đồng bộ, thống nhất nguyên tắc xác định quỹ tiền lương thực hiện trường hợp Công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% thành lập mới tương tự như trường hợp công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% thành lập mới đã được quy định ở trên |